

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH CHÁNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **111/2023/DS - ST.**

Ngày: 29/3/2023.

V/v: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Trang.

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Bà Hoàng Thị Vân.
2. Bà Nguyễn Thị Nguyên.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Bích Diệp - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên tòa:*** Bà Phan Mỹ Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 355/2022/TLST – DS ngày 04 tháng 10 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 37/2020/QĐST – DS ngày 28 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

***1. Nguyên đơn:*** Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á C (ACB);

Địa chỉ: Số 442 Nguyễn Thị Minh K, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:*** Ông Nguyễn Thành N là đại diện theo ủy quyền – Giấy ủy quyền số 127/UQ-QLN.23 ngày 02/02/2023.

***2. Bị đơn:*** Ông Phan Dương Đ, sinh năm 1980.

Địa chỉ: E20/19H ấp 5, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Ông Nam có mặt, ông Đ vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện ngày 09/3/2022 và các lời khai của người Đ diện theo ủy quyền của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án trình bày:*

Ngày 28/11/2019 ông Phan Dương Đ có ký Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á C (ACB). Ngày 04/12/2019 Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á C (ACB) chấp thuận đơn và cấp cho ông Phan Dương Đ một thẻ tín dụng Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á C (ACB) có số thẻ là: 3567-9500-0027-0970, loại thẻ JCB Gold (Thẻ tín dụng quốc tế) với hạn mức tín dụng là 20.000.000 (*Hai mươi triệu*) đồng, mức lãi suất (trong hạn, quá hạn): Theo Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á C (ACB). Theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng, Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ thì khoản dư nợ thẻ hàng tháng sẽ được thanh toán cho Ngân hàng theo phương thức ghi nợ vào tài khoản thẻ của ông Đ mở tại Ngân hàng vào ngày thanh toán định kỳ hàng tháng.

Căn cứ Bảng tính chi tiết quá trình sử dụng thẻ tín dụng kể từ kì ngày 05/12/2019 đến kì ngày 05/02/2021 thì ông Đ đã sử dụng số tiền là 64.921.208 đồng và đã thanh toán được cho Ngân hàng số tiền 49.371.114 đồng. Kể từ ngày 05/02/2021 cho đến nay, ông Đ không thanh toán bất kỳ khoản tiền nào cho phía Ngân hàng.

Tính đến ngày 29/3/2023 ông Đ còn nợ của khoản nợ thẻ tín dụng số 3567-9500-0027-0970 là: 38.389.927 đồng (*Ba mươi tám triệu ba trăm tám mươi chín ngàn chín trăm hai mươi bảy đồng*), trong đó:

Nợ gốc: 22.415.452 đồng (gồm vốn tính lãi là: 19.883.896 đồng, vốn gốc không tính lãi là: 2.803.573 đồng);

Nợ lãi quá hạn: 13.154.835 đồng;

Do ông Phan Dương Đ vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á C (ACB) khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh yêu cầu ông Phan Dương Đ thanh toán một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật toàn bộ tiền gốc và lãi tính đến ngày 29/3/2023 của của khoản nợ thẻ tín dụng số 3567-9500-0027-0970 là: 38.389.927 đồng (*Ba mươi tám triệu ba trăm tám mươi chín ngàn chín trăm hai mươi bảy đồng*).

Ngoài ra, yêu cầu ông Đ thanh toán toàn bộ tiền lãi phát sinh cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á C (ACB) từ ngày 30/3/2023 cho đến khi trả hết nợ.

*Bị đơn ông Phan Dương Đ:* Vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến trình bày của ông Đại.

*Tại phiên toà hôm nay:*

- Đ diện nguyên đơn có mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Đối với các tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, nguyên đơn xác nhận đã nộp đầy đủ, không còn tài liệu, chứng cứ gì khác để nộp cho Tòa.

- Bị đơn vắng mặt không lý do.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu ý kiến:

+ *Về tố tụng*: Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng cố tình vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ *Về nội dung*: Xét Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng, Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ giữa ông Phan Dương Đ và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á C (ACB), ông Đ đã nhận được thẻ tín dụng và sử dụng thẻ như Bảng tính chi tiết quá trình sử dụng thẻ tín dụng kể từ kì ngày 05/12/2019 đến kì ngày 05/02/2021. Tính đến ngày 29/3/2023 ông Đ còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á C (ACB) của khoản nợ thẻ tín dụng số 3567-9500-0027-0970 là: 38.389.927 đồng (*Ba mươi tám triệu ba trăm tám mươi chín ngàn chín trăm hai mươi bảy đồng*) và do ông Đ đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận tại hợp đồng nên Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á C (ACB) yêu cầu ông Đ thanh toán số tiền 38.389.927 đồng (*Ba mươi tám triệu ba trăm tám mươi chín ngàn chín trăm hai mươi bảy đồng*) làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực, ngoài ra, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á C (ACB) còn yêu cầu ông Phan Dương Đ phải tiếp tục trả tiền lãi quá hạn phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng, Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB, tính kể từ ngày 30/3/2023 đến ngày trả dứt nợ là có cơ sở chấp nhận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:**

Xét, đơn khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á C (ACB), Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án dân sự về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Ông Phan Dương Đ có hộ khẩu thường trú tại xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận.

#### **[2]. Về thủ tục xét xử vắng mặt đương sự:**

Theo kết quả xác minh của Công an xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 12/10/2022, ông Phan Dương Đ, sinh năm 1980 có hộ khẩu thường trú tại E20/19H ấp 5, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh. Năm 2014 bán nhà đi đâu không rõ.

Tòa án đã ban hành Thông báo số 3662/2022/TB-TA ngày 15/12/2022 gửi Ban Biên tập các Báo, Đài Trung ương để đăng thông báo về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á C (ACB) đối với ông Phan Dương Đ cũng như thời gian cụ thể Tòa án giải quyết vụ án. Ngoài ra, ông Phan Dương Đ còn được Tòa án niêm yết hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập đến tòa để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tham gia Phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia Phiên tòa sơ thẩm, Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng ông Đ vẫn vắng mặt không có lý do. Do vậy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

### **[3]. Về các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:**

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á C (ACB) yêu cầu ông Phan Dương Đ phải thanh toán số tiền còn nợ của hai khoản vay số 3567-9500-0027-0970 là: 38.389.927 đồng (*Ba mươi tám triệu ba trăm tám mươi chín ngàn chín trăm hai mươi bảy đồng*).

Phía bị đơn ông Phan Dương Đ không đến Tòa và cũng không có văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu của phía nguyên đơn. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các chứng cứ do nguyên đơn xuất trình để giải quyết vụ án.

Hội đồng xét xử xác định giữa nguyên đơn và bị đơn có ký kết Hợp đồng cấp thẻ tín dụng số: 3567-9500-0027-0970, loại thẻ JCB Gold (Thẻ tín dụng quốc tế) với hạn mức tín dụng là 20.000.000 (*Hai mươi triệu ngàn*) đồng, mức lãi suất (trong hạn, quá hạn): Theo Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á C (ACB). Quá trình sử dụng thẻ, kể từ khi được phát hành từ kì ngày 05/12/2019 đến kì ngày 05/02/2021 thì ông Đ đã sử dụng số tiền là 64.921.208 đồng và đã thanh toán được cho Ngân hàng số tiền 49.371.114 đồng. Kể từ ngày 05/02/2021 cho đến nay, ông Đ không thanh toán bất kỳ khoản tiền nào cho phía Ngân hàng.

Tính đến ngày 29/3/2023 ông Đ còn nợ của khoản nợ thẻ tín dụng số 3567-9500-0027-0970 là: 38.389.927 đồng (*Ba mươi tám triệu ba trăm tám mươi chín ngàn chín trăm hai mươi bảy đồng*), trong đó:

Nợ gốc: 22.415.452 đồng (gồm vốn tính lãi là: 19.883.896 đồng, vốn gốc không tính lãi là: 2.803.573 đồng);

Nợ lãi quá hạn: 13.154.835 đồng;

Như vậy, ông Phan Dương Đ còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á C (ACB) của khoản vay tín chấp này là: 38.389.927 đồng (*Ba mươi tám triệu ba trăm tám mươi chín ngàn chín trăm hai mươi bảy đồng*), trong đó:

Nợ gốc: 22.415.452 đồng (gồm vốn gốc tính lãi là: 19.883.896 đồng, vốn gốc không tính lãi là: 2.803.573 đồng);

Nợ lãi quá hạn: 13.154.835 đồng;

Xét, các điều khoản hai bên thỏa thuận trong hợp đồng là phù hợp với các quy định của pháp luật tại các Điều 91, 92 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 13 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Thống đốc ngân hàng nhà nước và Điều 7 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm. Việc ông Phan Dương Đ đã không thanh toán đầy đủ và đúng hạn nợ gốc, lãi phát sinh theo thỏa thuận là đã vi phạm hợp đồng, xâm phạm đến quyền và lợi ích của nguyên đơn. Do đó, có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á C (ACB), buộc ông Phan Dương Đ phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á C (ACB) số tiền nợ của hai khoản tín dụng nói trên tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 29/3/2023 là: 38.389.927 đồng (*Ba mươi tám triệu ba trăm tám mươi chín ngàn chín trăm hai mươi bảy đồng*).

Thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, ông Phan Dương Đ còn phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á C (ACB) số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 30/3/2023 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất do hai bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á C (ACB) được chấp nhận nên bị đơn ông Phan Dương Đ phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á C (ACB) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 739.205 đồng (*Bảy trăm ba mươi chín ngàn hai trăm linh năm đồng*).

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 13 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Thống đốc ngân hàng nhà nước;

Căn cứ Điều 7 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

*Tuyên xử:*

**[1].** Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á C (ACB).

Buộc ông Phan Dương Đ phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á C (ACB) số tiền còn nợ của thẻ tín dụng số 3567-9500-0027-0970 là: 38.389.927 đồng (*Ba mươi tám triệu ba trăm tám mươi chín ngàn chín trăm hai mươi bảy đồng*).

Thời hạn thanh toán: Một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

**[2].** Về nghĩa vụ thi hành án:

Kể từ ngày 30/3/2023, ông Phan Dương Đ còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng, Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ số 3567-9500-0027-0970 ngày 04/12/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ trên.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

**[3].** Về án phí:

- Ông Phan Dương Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.919.496 (*Một triệu chín trăm chín mươi chín ngàn bốn trăm chín mươi sáu*) đồng.

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á C (ACB) không phải chịu án phí nên được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 739.205 đồng (*Bảy trăm ba mươi chín ngàn hai trăm linh năm đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0041618 ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

**[4].** Về quyền kháng cáo:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á C (ACB) có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Phan Dương Đ vắng

mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt, niêm yết hợp lệ bản án.

***Nơi nhận***

- TAND TPHCM;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- CC THADS huyện Bình Chánh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.



**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Trang**

